

Uiti pi

*ey.
Dum!*



LÊ - MINH

HỢP SỮA ĐỎ

TRUYỀN TRÌNH THÂM

Tranh của Trịnh-hữu-Ngọc

SỐ 4

SÁCH HOA-XUAN
THANG-TIEN PHAT HANH

5 XU

176

GIẢI TRÍ

SỰ LẠ TRÊN THẾ GIỚI

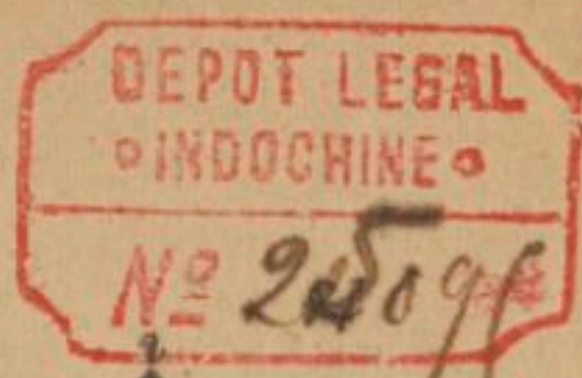


CÁI XOÁY NƯỚC Ở BẮC - CỰC

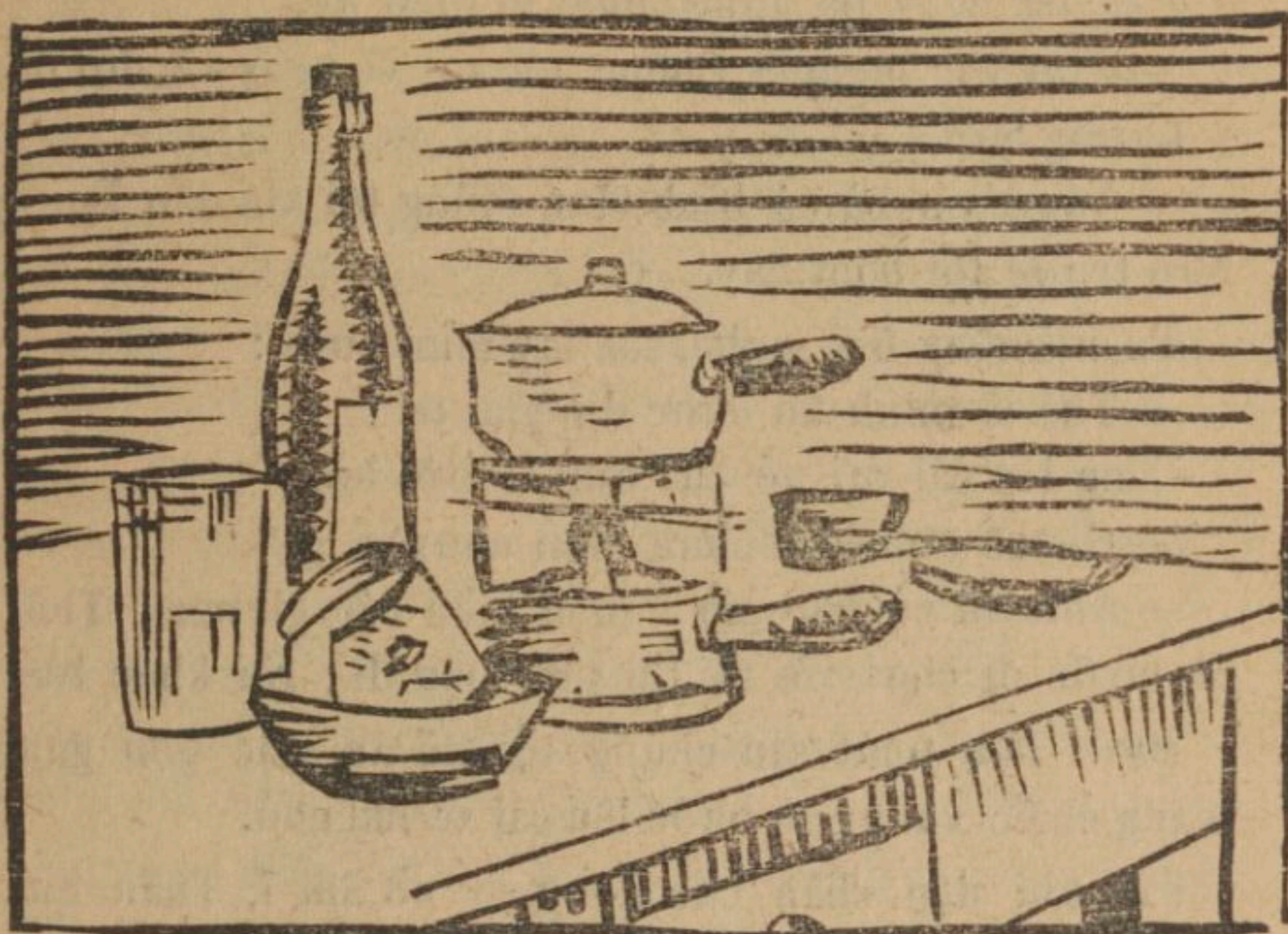
Khi nước thủy-triên xuống, ở giữa hai đảo Moskenesøy và Vaerøy (về phía nam quần-đảo Lofoten xứ Norvège) thường ngày có một giòng nước mạnh chảy siết ra khơi.

Nhờ khi có bão, gió thổi từ Tây-bắc lại, nghĩa là ngược với giòng nước, hai sức mạnh gặp nhau, hợp thành một cái lốc rất lớn.

Chung quanh một mỏm đá ở giữa hai đảo kể trên, nước bề trũng hẳn, xuống, cuộn thành một cái xoáy lớn như cái phễu, chung quanh thành phẳng lì và đen kịt. Tàu thuyền nào đi gần, tới đà của nó tất bị đưa xuống tận vực sâu.



HỘP SỮA ĐỎ



I. — CON NGƯỜI LẠ

— Allo ! Allo ! ngài hỏi ai ?

—

— Allo. Phải tôi là Tuấn. A ! Bà Tiến ! Có việc gì thế ạ ? Bà nói to lên ít nữa.

Hai lông mày nhú lại, Tuấn chăm chú nghe rồi vẫy tôi lại đưa cho cái ống nghe thứ hai.

Tôi lắng tai. Ở đầu giây đang kia một giọng đàn bà yếu ớt đang run run kể :

— ... Tôi lo lắm : đã ba đêm nay cháu nó không ngủ được. Cứ đến nửa đêm là thét lên và ngồi nhồm dấy. Nhà tôi lại vào Minh-Khôi không có cách nào gọi về ngay được. Ông làm ơn, nếu có thể, ông xuống ngay cho. Trước tôi cứ e ngại mãi...

160 Indoch. Piéte
176

— Được, được, không hề gì ! Độ này tôi cũng rồi việc xin xuống ngay, bà đừng ngại gì điều ấy.

— Cảm ơn ông quá. Chúng tôi xin về ngay và đợi ông ở Lương-Sơn.

— Vâng, xin bà cứ bình tâm, chúng tôi xin đến Lương Sơn trước tối hôm nay.

Tuấn buông ống nghe, soa tay mỉm cười :

— Thế là mình lại được dịp giải trí !

Cũng lấy cái vui vẻ của anh tôi vội hỏi :

— Gì thế anh ? tôi chưa hiểu chuyện gì !

— Anh thì có bao giờ muốn hiểu cái gì ngay. Thôi ! có muốn đi chơi với tôi thì sửa soạn đi ; rồi khắc biết.

Mười lăm phút sau chúng tôi đã ăn mặc gọn gàng, mang chiếc va-ly con bước lên cái xe hai chỗ.

Sau khi dặn chân cho động-cơ nổ ầm ỉ, Tuấn quay sang hỏi tôi : — Máy giờ rồi ?

— 1 giờ 47.

— Được, ta phải đến trước 5 giờ !

— Trời ! trên 200 cây số, từ Lạng-Sơn đến Hòa-Bình...

— Không, đến Lương-Sơn thôi !

— Thế anh định mở tốc lực 80 cây số một giờ ?

— Chứ gì ! Sức tôi còn có thể đi nhanh hơn nữa. Nhất là tôi còn phải vào tỉnh Hanoi mua mấy thức cần dùng và phải đến Lương-Sơn trước lúc mặt trời lặn mà, về mùa này anh đã biết, mặt trời lặn sớm lắm.

Anh vừa nói vừa dặn « hơi » ; mấy tiếng sau cùng tôi thoảng nghe trong tiếng máy.

Xe chạy lúc ấy đã nhanh ; ra khỏi tỉnh anh lại mở máy lên gấp bội.

Trước tôi tưởng anh làm thế để đùa vì đi trên đường phẳng có nhanh cũng không đáng sợ. Đến giốc Tiên Hồ, — còn gọi là Sài-Hồ — đường vòng ngoắt ngoéo rất nguy hiểm anh cũng vẫn phóng như ở đồng bằng. Nhiều lúc tôi thấy chỉ sai tay lái một ly, xe đủ nhẩy xuống vực sâu hai bên đường hay đâm thẳng vào những tảng đá đỏ xén thẳng. Tôi hoảng hốt hết nhìn xuống đường lại nhìn Tuấn thì thấy anh vẫn bình tĩnh như thường. Gió tạt mạnh bợp ngược mớ tóc trên đầu và thổi mạnh vào nét mặt xương xương của Tuấn, dẫn dỏi như những tảng đá của vùng anh. Tôi tưởng tượng bao nhiêu tinh túy của núi sông đều góp lại để khắc những nét mạnh mẽ trên khuôn mặt ấy. Mắt anh sáng quắc, nhìn thẳng, tay anh luôn luôn bóp còi điện và sẽ quay tay lái bằng một dáng điệu chắc chắn và dẻo dăng của một tài-sế lành nghề. Nhìn nét mặt cứng cỏi, cử chỉ đường hoàng ấy, bất giác tôi thấy bớt sợ và bình tĩnh đưa mắt ra ngoài ngắm phong cảnh thì nhau vùn vụt chạy lại phía sau. Dần dần tôi thấy quen quen với tốc lực kinh hồn ấy và bật cười rộ lên mỗi khi thấy một cô gái Thổ đương lững thững trên đường, vừa nghe tiếng còi réo đã thấy cái xe ập đến lưng, chỉ kịp nhẩy vào vệ đường và thét lên một tiếng.

Cứ như thế chúng tôi qua Ban-thi, Lang-Giai, Lang-Nac, Đồng-mỏ và Than-moi. Đôi núi chập chùng đã thưa dần, tầm con mắt được phóng rộng ra xa trong khoảng cây xanh tốt. Bắc-lệ, Phố-Vị. Áo chàm thưa thớt, áo nâu chen chúc nhau ; xóm làng ở sát vệ đường, người qua lại đông hơn.

— Tuấn !

— Gì ?

— Từ từ chứ !

— Vô ích !

Sau những câu hỏi của tôi, anh chỉ sẽ hất hàm trả lời dõng một rồi cứ điềm nhiên mở máy.

Vội ! Những tòa nhà màu nâu ở trại điền đã hiện ra. Tôi nghĩ tới một đội lính nai nịt hăn hoi, súng trường lăm lăm, ra chặn đường, hãm xe lại, bắt Tuấn giót vào trong một cái buồng sinh sản nhưng cửa đầy giồng sắt to lớn và chắc nịch để anh có đủ thì giờ nghiền ngẫm thú điền rồ của anh. Tự nhiên tôi vui sướng tưởng tượng thấy Tuấn hăng hái, Tuấn ưa hoạt động, Tuấn thích phóng xe gần 100 cây số một giờ, bị bó gối trong cái cũi lớn ấy hay ghé răng bẻ những giồng sắt trơ trơ. Như đoán được ý tôi, Tuấn sẽ mỉm cười và riếu cợt, lại dận máy thêm chút nữa.

Bắc-giang, Thị Cầu. Xe cứ vùn vụt chạy qua, để lại đằng sau biết bao lối nguyên rủa. Việc lạ lùng : xe không lần nào bị vấp, bị hãm cả.

Vào đến giữa tỉnh Bắc-Ninh tôi vội bảo Tuấn :

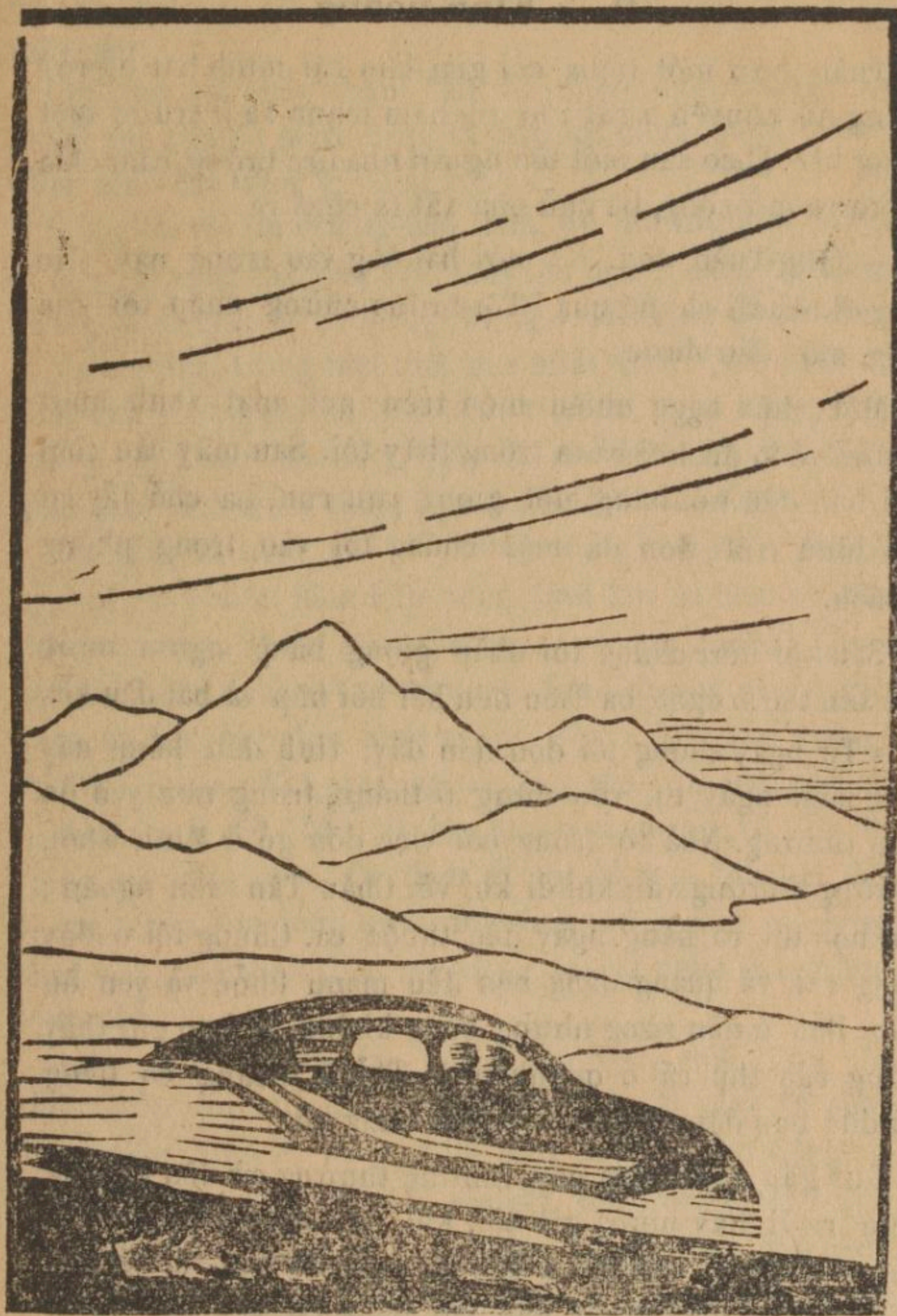
— Liệu đây không có ở lại đây bây giờ.

— Không. Có dám thì xe ở lại, anh ở lại, chứ tôi về Hanoi, rồi đến Lương-Sơn trước năm giờ.

Ra khỏi tỉnh anh lại mở máy và chỉ đến khi lên cầu Sông Cái bị vướng một dãy xe bò trước mặt, bấy giờ anh mới đành bó tay cho xe dò dò bước một.

Nhìn mặt trời sẽ trếch về phương Tây, sông Nhị đương cuộn những giồng đỏ thẫm, Tuấn gật đầu vui vẻ :

« Sớm nhỉ, vào tỉnh ta nghỉ chân một lát. Tiện thể tôi thay mấy ống điện ở đèn bấm và mua một ít quả. »



Đèo Tiên Hồ

II. — Kinh hoảng

Tuấn bóp một tiếng còi giải làm rất mình hai người đứng nói chuyện ở sát rào rồi hăm mạnh xe ở trước một cổng lớn. Theo sau một tên người nhà lực lưỡng, cầm chìa khóa ra mở cổng, bà chủ nhà tất tả chạy ra.

— Ông Tuấn, ông.... ! mời hai ông vào trong này. Các ông đi nhanh chóng quá ! Tôi tưởng chừng chấp tối các ông mới đến được.

Một chút ngạc nhiên hiện trên nét mặt xanh nhợt đượm vẻ lo âu khi bà ta trông thấy tôi. Sau mấy câu tiếp đãi ban đầu nói bằng một giọng run run, bà chủ lấy lại cái bình tĩnh, đon đả mời chúng tôi vào trong phòng khách.

Sau khi mời chúng tôi nhấp giọng bằng ngụm nước trà sen thơm ngát, bà Tiến nén hết hồi hộp và bắt đầu kể :

« Từ ngày chúng tôi dọn đến đây, tính đến hôm nay còn năm ngày thì vừa đúng 6 tháng, trong nhà yên ổn như thường. Nhà tôi trông coi việc đồn gỗ ở Minh-Khôi, thường thường vẫn khi đi khi về. Cháu Tân vẫn ngoan ; bài học tôi ra hàng ngày đều thuộc cả. Chúng tôi ở đây rộng rãi và quang đãng nên đều mạnh khỏe và yên ổn lắm. Dẫu ở gần rừng nhưng cũng không hề bao giờ thấy bóng các thú dữ ở quanh nhà. Thỉnh thoảng có tiếng cú dúc ban đêm, tôi chắc ở đâu cũng có.

Duy gần nửa tháng nay, thường thường cứ đến khoảng chín rưỡi hay mười giờ tối, khi tôi cho chặn cửa ở các phòng và cho cháu Tân đi ngủ đã lâu thì có một tiếng hú lạ lùng, khác hẳn với tiếng cú kêu hay vượn hét, đưa từ trong rừng lại. Tiếng hú ấy cứ đều đều cất

lên ba bốn bận rồi thôi. Chó cắn rộ lên một lúc cũng thấy yên.

Lần vừa rồi thấy cháu Tân về tôi có đem chuyện ấy ra kể thì nhà tôi mỉm cười và bảo tôi chưa quen ở chỗ vắng nên thấy tiếng gì cũng sợ.

Riêng tôi rất tin ở lòng can đảm, dù thường một mình ở nơi xa vắng thế này với mấy tên người nhà, tôi cũng không hề thấy lo sợ ; nhưng rất ngại cái tiếng ấy cứ đêm nào cũng đến, trong một thời giờ nhất định. Quái lạ là từ hôm nhà tôi về chỉ có hôm đầu tiên là nghe tiếng, còn những ngày sau lại thấy vắng đi, cho mãi đến khi thấy cháu vào Minh-Khôi tiếng ấy mới lại bắt đầu thấy.

Cách đây ba hôm, khi tôi buông màn cho cháu Tân đi ngủ thì thấy cháu hâm hấp nóng. Sau khi đã xem xét cẩn thận cho cháu và cài chặt then cửa, tôi lên giường nằm, bản khoăn lo nghĩ chỉ e cháu mệt. Vào khoảng mười giờ tiếng hú lại thấy đưa lên từ phía đồi ở bên kia đường rồi lần lần vang đến phía ngoài hàng rào. Ba con chó sủa ầm ĩ rồi thấy rít lên như vui mừng và im đi. Tiếng hú cũng yên. Cả đêm ấy tôi không thấy gì lạ. Vì sốt, cháu Tân luôn luôn đòi uống nước, nên tôi lung củng với cháu suốt đêm mà cũng không nghe thấy tiếng động nào.

Ngày hôm sau, nghĩa là hôm kia, thấy cháu Tân sốt nhiều nên tôi bắt cháu kiêng cơm và chỉ cho ăn sữa. Ngay đêm hôm ấy thì việc lạ lung xảy ra : khi tiếng hú của mọi ngày yên đi một lúc lâu, tôi đương thiêu ngủ bỗng rất mình tỉnh giậy vì có tiếng vật gì chạm vào cánh cửa chớp đóng chặt. Sau khi lắng tai nghe không thấy tiếng động gì tôi lại nằm yên. Một lúc lâu, tôi bỗng bưng

tình giậy vì nghe thấy cháu Tân hét lên một tiếng lớn và tiếng vật gì cạch đổ. Vội nhẩy xuống đất chạy sang giường cháu, tôi thấy màn cháu hầy còn rung động. Vội vàng ôm lấy cháu, tôi lay gọi và hỏi thì cháu trả lời rằng lúc bấy giờ khát quá, vừa mở mắt toan gọi tôi xin nước thì thấy một vật gì đen đen lù lù đứng ở trên bàn con đề các thức cần dùng. Cháu sợ quá hét lên thì vật ấy vùng biến mất. Tôi soi đèn tìm không thấy gì lạ. Người nhà nghe tiếng động, trở giậy tìm kiếm khắp mọi nơi cũng không thấy gì khả nghi cả. Tôi tin rằng chỉ vì cháu sốt quá mê hoảng mà sinh ra thế, nên cũng không lo lắm.

Từ nầy đến giờ vẫn chăm chú nghe, bấy giờ Tuấn mới lên tiếng hỏi :

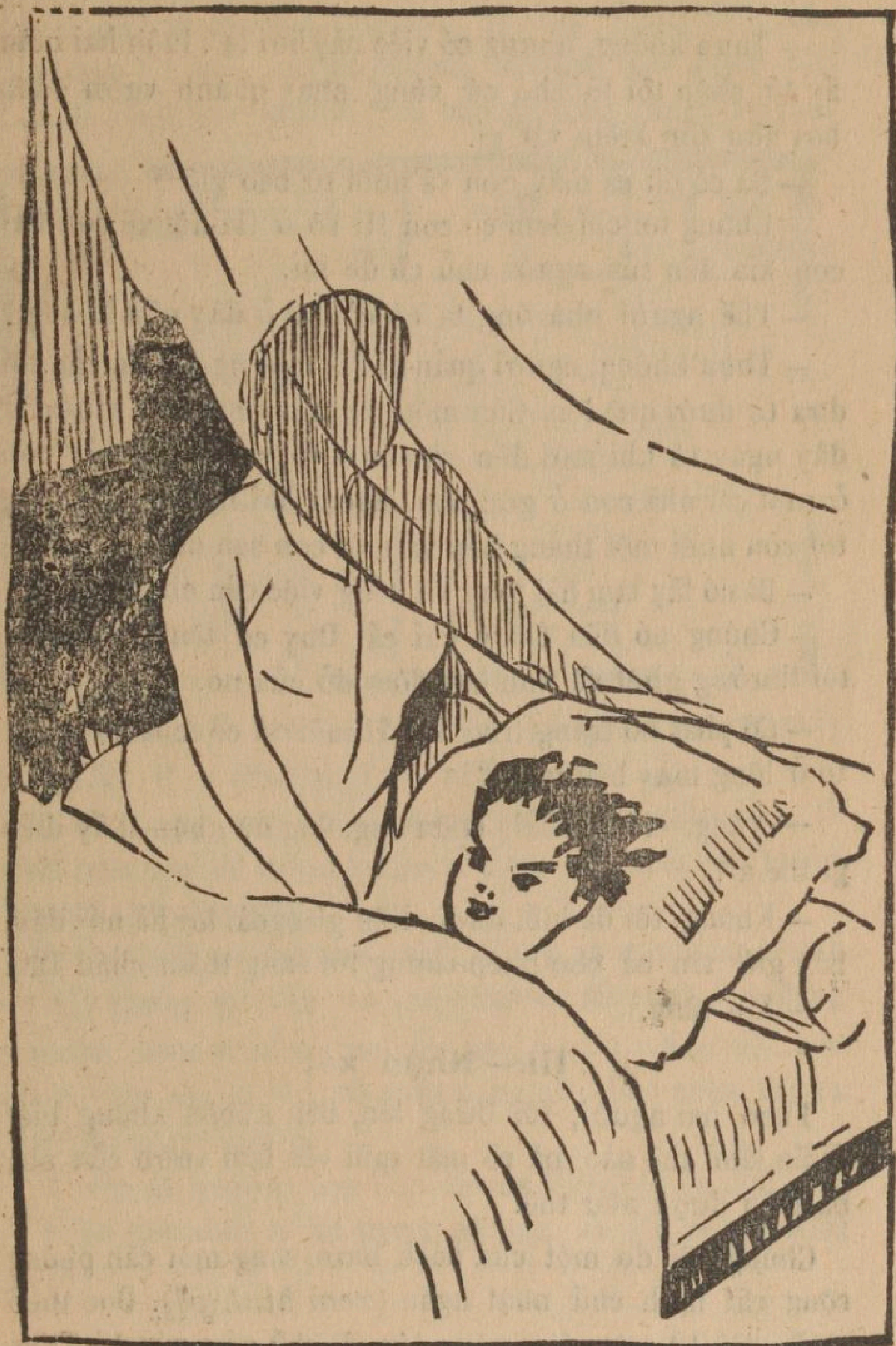
— Thế ở mặt bàn bà không thấy gì lạ cả ?

— Vâng, hôm ấy không thấy gì lạ cả. Duy có tối hôm qua.....

Bà Tiến ngồi lặng yên, ôn lại trong trí nhớ những điều đã nhận xét được. Chúng tôi yên lặng đợi. Lúc lâu bà hắng giọng và kể tiếp :

— Hôm qua tôi lại sợ cháu mê hoảng nên sang nằm với cháu. Nửa đêm cháu Tân lại hét lên. Tôi vùng giậy sau một tiếng cạch lớn ; lao màn vẫn rung động rữ rội. Giọng đèn lên tôi thấy hộp sữa đồ nghiêng trong cái bát lớn đựng nước: ở đây nhiều kiến lắm nên thức gì cũng phải đề cách thủy cho chúng khỏi vào. Biết là tiếng cạch ở đó ra rồi tôi liền soi đèn tìm con mèo thì thấy nó vẫn nằm cuộn tròn với năm con trong cái ổ rơm ở buồng bên cạnh.

— Thế trong hai đêm ấy bà có nghe tiếng gì lạ ngoài tiếng hú ?



— Kia con, chào bác đi..., (tr. 13)

— Thưa không, nhưng có việc này hơi lạ : luôn hai hôm ấy từ chập tối lũ chó cứ vùng chạy quanh vườn đánh hơi như tìm kiếm vật gì.

— Bà có tất cả mấy con và nuôi từ bao giờ ?

— Chúng tôi chỉ đem có con Hi-Tô ở Hà-nội về còn hai con kia đều của người chủ cũ để lại.

— Thế người nhà ông ta có còn ai ở đây nữa không ?

— Thưa không, người quản-gia là một người tin cần tôi đưa từ dưới quê lên. Còn một tên làm vườn, tôi mượn ở đây ngay từ khi mới đến và cho ở với vợ và hai đứa con ở một cái nhà con ở góc trại. Ngoài hai người ấy chúng tôi còn nuôi một thằng bếp và một con sen nữa.

— Bà có lấy làm hài lòng về công việc của chúng ?

— Chúng nó đều chăm chỉ cả. Duy có tên làm vườn tôi thường ghét về tính hay dòm dỏ của nó.

— Có phải nó trắng trẻo, thười môi và có một nốt ruồi to ở lông mày bên trái ?

— Vâng, chính phải. Thưa ông, ông đã nhận thấy điều gì thế ạ ?

— Không, tôi đã biết được điều gì ngoài lời bà nói đâu. Bây giờ xin bà cho phép chúng tôi sang thăm cháu Tân.

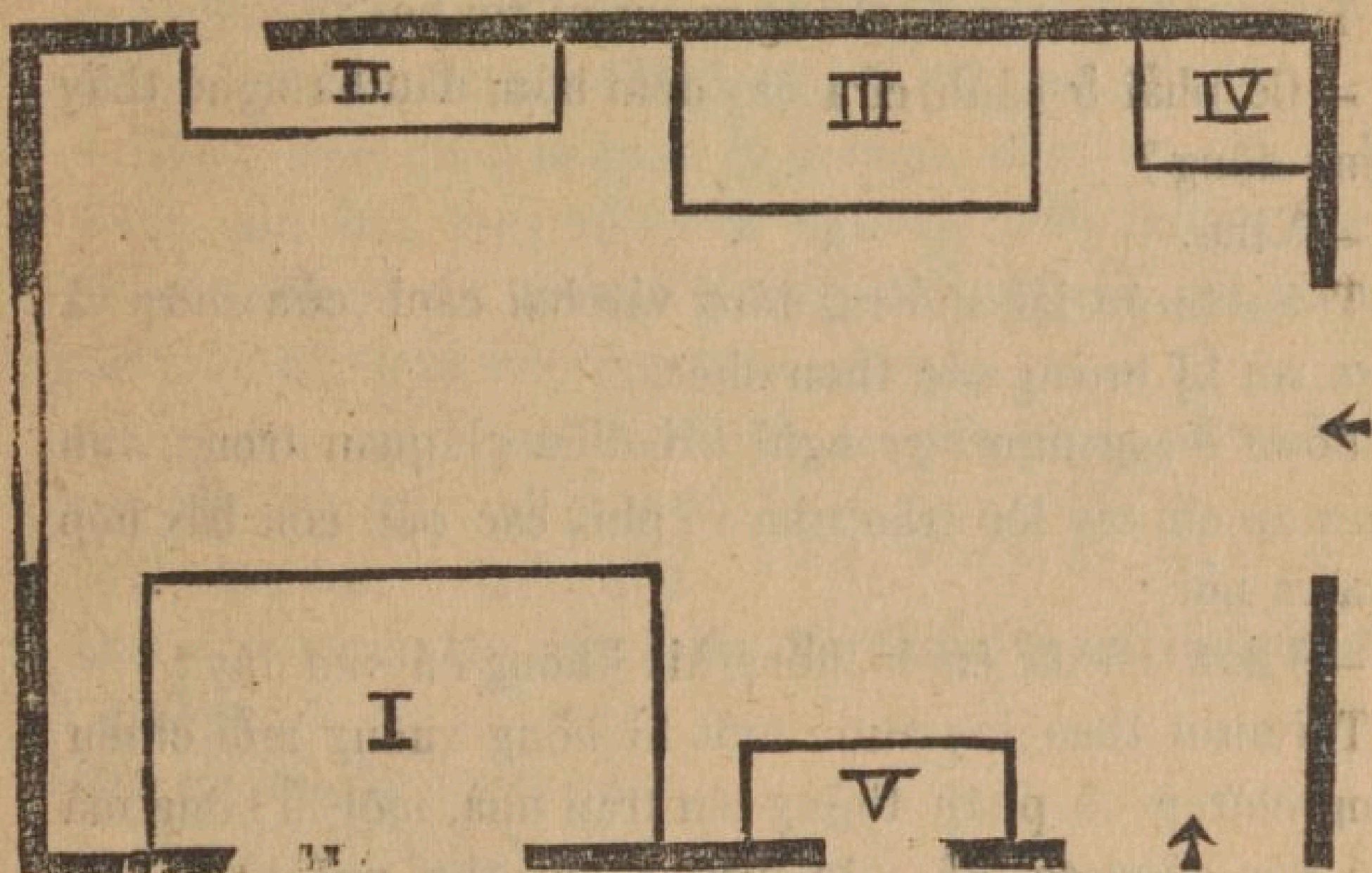
— Xin vâng.

III.— Nhận xét

Theo hai người, tôi đứng lên, bản khoản không biết Tuấn làm thế nào mà rõ mặt mũi tên làm vườn của nhà bà Tiến được như thế.

Chúng tôi do một cửa nách bước sang một căn phòng rộng rãi hình chữ nhật ngắn (*xem hình vẽ*). Dọc theo chiều dài, kê một cái giường lớn (I) chỗ nằm của bà Tiến.

Ở góc phòng bên kia, bày một cái tủ áo (II). Liên đây để cái giường con của Tân (III). Giường của bà Tiến mắc màn theo lối mới, duy có giường của Tân là có gọng màn thôi. Ở đằng góc tường, phía bên giường Tân, bày một



cái bàn con (IV) trên để bếp cồn, ấm pha nước và mấy lọ thuốc. Hộp sữa bà Tiến nói chuyện vẫn còn nằm nghiêng trong một cái bát đựng nước lã ở giữa bàn. Ở phía bên kia để một cái bàn rửa mặt sơn trắng (V) trên bày các thứ cần dùng.

Phòng này có hai cửa : một thông sang phòng khách do đây chúng tôi vừa vào, một mở ra lối hành lan đằng sau nhà. Trông thẳng vào cửa này, ở phía chiều dọc bên kia có một cửa sổ lớn, có chấn song sắt chắc chắn, mở ra vườn đằng trước nhà.

Ở trên cái giường con Tân đang thiêm thiếp ngủ.

Tuấn đón đến đi lại trong phòng, sẽ lên tiếng hỏi bà Tiến :

— Các vật ở trong phòng bà có cho sẽ sách thứ gì không ?

— Thưa không, đâu vẫn đề nguyên đấy vì tôi biết như thế tiện lợi cho công việc của ông hơn.

— Thế thì hay quá.

Tuấn chỉ cái cửa sổ thông ra vườn rồi hỏi :

— Có phải ở cánh cửa này đêm hôm đầu bà nghe thấy tiếng động ?

— Vâng.

Tuấn bước lại, mở ra, đóng vào hai cánh cửa chớp và xem xét kỹ lưỡng các then chốt.

Bỗng dưng như sự nghĩ tới điều gì quan trọng, anh quay lại chỉ tay lên trần nhà về phía các bản con bầy hộp sữa và hỏi :

— Thưa bà thế cái lỗ hồng kia không có ván đây ?

Tôi nhìn theo tay anh : một lỗ hồng vuông mỗi chiều rộng chừng 45 phân thông lên trần nhà, một lỗ hồng mà nhà nào cũng có, để tiện đường cho thợ ngổa trèo lên trần khi mái nhà bị đột.

— Thôi đích quân gian do đấy vào rồi !

Tôi bảo thầm thế, trong khi bà Tiến bẽn lẽn trả lời :

— Từ khi chúng tôi đến ở vẫn thấy thế. Vì thấy trên trần không có lối thông đi đâu nên chúng tôi cũng không nghĩ đến chuyện bịt lại làm gì.

— Vâng, bà nói thế cũng phải ; vì tôi muốn biết ở đấy có bịt từ trước không nên mới hỏi thế thôi, chứ chưa chắc đã có gì đáng ngại.

Tuấn vừa trả lời bà Tiến, vừa nhẹ bước đi về phía bản con, lấy kính hiển vi soi khắp mặt bản.

Bỗng nhiên anh tặc lưởi quay lại hỏi bà Tiến :

— Thưa bà hình như sáng nay đã có ai lau bản này rồi.

— Thừa vàng. Con sen nó thấy mấy giọt sữa giở ra ngoài, sợ kiến bầu nên đã nhanh tay lau mất. Nhưng nó mới lau xong cái bàn thì tôi đã cấm ngay, không cho động đến vật gì khác cả.

— Vàng, được, không hề gì ! Thế hộp sữa này chưa ai chạm đến cả, từ lúc bà ra Hà Đông gọi giây nói cho tôi.

— Vàng, chắc chắn là chưa có ai chạm đến.

Tuấn cẩn thận soay hộp sữa nghiêng trên miệng bát, lấy kính hiển vi soi từng li từng tý chỗ vết sữa còn nhoe nhoét trên nắp hộp mở rộng quá một nửa.

Anh trầm ngâm suy nghĩ rồi lại gần giường Tân, sẽ rung các lao mản và nói :

— Ở đây nhiều kiến thật.

Quả nhiên trên lao mản, mấy đám kiến tụ lại từng chỗ trông đen kịt.

Tôi vội lại gần Tuấn hỏi :

— Chúng bầu làm gì đông thế nhỉ ?

Tuấn mỉm cười sẽ trả lời :

— Thấy kiến leo cao tất anh lại đoán rằng nước sông năm nay lên to chứ gì ?

— Ông dậy gì kia ạ ?

Bà Tiến tưởng Tuấn hỏi điều gì vội vàng lên tiếng hỏi. Tiếng nói bất thình lình ấy làm Tân sực tỉnh, hốt hoảng ngồi nhồm lên, ngơ ngác trông chúng tôi.

Tuấn vội vàng ngồi xuống bên Tân, vỗ về an ủi :

— Tân ngoan nhé ! Có nhớ tôi không ! Tuấn đây mà !

Bà Tiến vội vàng đơn dả :

— Kia con ! Chào bác đi, bác Tuấn của Tân đấy !

Bà quay lại bảo Tuấn :

— Cháu vẫn thường nhắc đến ông luôn ; bây giờ sốt quá thành chả nhớ gì cả.

Tôi nhìn thẳng bé ngã mình trên tay Tuấn. Nó khoảng chừng 6 tuổi, nét mặt rất kháu khỉnh, đầu trong cơn sốt vẫn giữ đầy những giáng điệu ngoan ngoãn đáng yêu.

Tôi cúi xuống xem mạch cho Tân, trong lúc Tuấn giới thiệu tôi là một y-sĩ với bà Tiến.

Sau khi xem xét xong tôi an ủi bà :

— Em nó chỉ cảm sốt soàng thôi, độ dăm hôm sẽ khỏi, bà đừng ngại.

Tuấn vội nói thêm :

— Nhưng muốn tránh sự hoảng hốt cho Tân đêm nay xin bà dọn chỗ cho em sang phòng khác và bắt đầu ngay từ chập tối, xin bà cho phép chỉ riêng chúng tôi được ở cái phòng này.

IV. — Tang chứng

Ở trong buồng ngủ của Tân bước ra nhân lúc ấy trời còn sáng, Tuấn dẫn tôi ra vườn.

Chỗ bà Tiến ở là một cái trại rất rộng, bề mặt trông thẳng ra đường cái Hà-nội, Hòa-bình. Quanh nhà có hàng rào ruối cao cắt sén rất kiên cố như một bức tường dày. Ra vào bằng một cổng sắt lớn. Ngay cổng vào, độ 20 thước, có một cái ao rộng chung quanh có một hàng tường hoa bao vây. Phía trong ao là nhà.

Nhà bà Tiến là lối nhà một tầng, kiểu trang trại của người Pháp ; có ba buồng lớn : buồng tiếp khách ở giữa, một bên là phòng ngủ, một bên là phòng ăn. Cạnh phòng ăn, ở góc nhà phía này lại có một gian buồng nhỏ, dùng làm buồng giấy của ông Tiến và phòng học cho Tân. Ở đó có kê giường phòng khi có khách tới thăm.

Tuấn đi quanh nhà một lượt, đề ý xem xét kỹ lưỡng đến cánh cửa chớp ở buồng ngủ của Tân. Ngay cửa sổ ấy ra có một dàn hoa lý mọc rất rậm rạp, nhiều ngọn leo cả lên mái nhà. Gần gốc cây lý lại có một cây sấu rất cao, cành lá rườm rà, che rợp cả một góc vườn.

Trong lúc chúng tôi đang xem xét thì thấy có bóng người đi lại trong dàn hồng gần đấy.

Tuấn lên tiếng gọi thân mật :

— Này bác Năm, lấy tôi mượn cái thang nhé !

Tôi lạ lúng không hiểu vì lẽ gì Tuấn cũng như tôi mới tới trại này là một mà lại biết tên người nhà bà Tiến mới mượn ở đây. Lạ lúng hơn nữa là người kia vâng một tiếng lớn rồi chạy đi.

Một lúc hẳn ta mang cái thang tre lại. Tôi nhận ra rằng chính tên thười môi, có nốt ruồi ở mắt bên trái Tuấn vừa nói với bà Tiến.

Tuấn bắc cái thang lên gần cái lỗ hồng tròn để thông hơi ở gần sát mái nhà và bảo tôi :

— Anh trèo hộ lên xem có gì lạ không ?

Trong lúc tôi lên thang Tuấn gợi chuyện hỏi tên làm vườn :

— Công việc ở đây chắc bận vì vườn rộng và nhiều cây cối lắm.

— Thừa vâng ; ông chủ con lại hay nuôi gà, và nhất là thỏ, nên chúng con cả ngày chỉ chạy rau cho chúng nó ăn cũng đủ nhọc. Chốc nữa xin mời ông đi xem : thỏ của ông chủ con không nuôi ở chuồng đâu ạ. Ở đằng sau nhà có một mô đất rộng, ông con sai đào hầm cho chúng nó ở, thật sung sướng hơn ở rừng vậy. Trong mấy tháng giờ nay chúng sinh sản đến linh trăm con không tài gì đếm siết được.

Tôi đoán trong lúc nghe chuyện Tuấn vẫn đề ý trông tôi, vì khi bước tới gần lỗ hồng anh đã hỏi :

— Nhìn kỹ nhớ ! Anh thấy gì không ? Ấn tay vào, cái cánh chớp ở trên ấy vẫn chắc chứ ?

Tôi ấn tay, cái cánh cửa con chừng làm đã lâu ngày theo tay tôi tụt về phía trong,

— Không chắc, cửa đã mục rồi.

— Anh có thấy gì lạ không ? Còn đủ ánh sáng đấy chứ ? Nhìn kỹ xem có thấy chỗ nào bụi bị quét sạch từng chỗ nhỏ, hay một vết gì lạ.

— Vết kiến !

— Chúng nó bâu thế nào ? Từng đám đông ?

— Không, ít thôi và ở mép cánh cửa.

— Được rồi, anh xuống thôi.

Tôi lần bước xuống thang. Tuấn bảo tên làm vườn :

— Bác cất giúp cái thang và nhớ tối nay đúng mười giờ đưa đủ năm thùng ba đấy !

Trong bóng chiều mập mờ ngả xuống, tôi nhận thấy tên bếp mặt tái mét đi, cử chỉ bối rối lạ thường.

Bỗng rung hấn lại gần Tuấn năn nỉ :

— Con lạy ông, quả con đại dột, xin ông tha tội cho con lần đầu và đừng nói với bà con, mà làm khổ cả gia-đình con một vợ trẻ và ba đứa con dại. Con cam đoan từ giây không giám thế nữa.

Tuấn mỉm cười trả lời :

— Đề còn xem đã. Nhớ đêm nay không được ra khỏi nhà dù nghe thấy tiếng gì đi nữa ! Nghe không ?

Anh quay lại bảo tôi :

— Thôi chúng ta vào kéo bà chủ đợi cơm. Nên nhớ hôm nay có món thịt thỏ ngon lắm đấy.

V.— Quả tang

Sau khi dùng cơm rồi — một bữa cơm rất ngon lành có món thịt thỏ rất khéo nấu như Tuấn đoán trước — bà Tiến mời chúng tôi sang phòng ngủ.

Theo ý muốn của Tuấn, bà Tiến đã cho đưa Tân sang phòng học. Còn đồ đạc trong buồng vẫn để y nguyên.

Vào đến trong phòng, việc thứ nhất của anh là đóng chặt hai cửa ra vào lại. Anh mở va-ly lấy ra hai bộ quần áo ngủ, ném cho tôi một bộ và bảo :

— Còn đợi gì mà không thay bộ quần áo rộng rãi cho dễ chịu !

— Thế không đi đâu nữa à ?

— Còn đi đâu nữa, trong đêm tối thế này ; nhất là khi mình đã no nê rồi !

Anh vừa nói vừa thay quần áo. Khi làm xong liền lấy cái vịn đỉnh ốc, tháo rời cái dựa lưng ở một ghế dựa bằng lim. Xong rồi anh lấy ra một cuộn dây gai rất chắc chắn, lúc nào anh cũng đem theo, luồn một đầu qua bốn lỗ vịn ốc ở miếng gỗ ấy và buộc lại vào phía dưới như buộc giây điều.

— Anh bắc hộ cái ghế lên mặt bàn và giữ chặt đấy nhé !

Tuấn trèo lên mặt bàn con, bước lên cái ghế kê dưới lỗ hồng ở trần. Anh kiễng chân, dơ thẳng hai tay đưa nghiêng tấm gỗ vào trong lỗ hồng và dựng sát miếng gỗ vào tường.

— May quá vừa sinh !

Tuấn bước xuống, giòng đầu giây còn lại mắc vào gọng màn của Tân và trông tôi tủm tỉm cười :

— May quá tôi mang cả hai cuốn sách, đêm nay chúng mình cũng đỡ buồn.

— Xong rồi à, không làm gì cả nữa.

— Có chứ, ta còn đợi !

— Đợi gì ? Đợi tên làm vườn thuởi mới có nốt ruồi ở mắt bên trái phải không ?

— Không, việc ấy xong rồi. Ta còn đợi con ma nó đến dọa Tần và đánh đổ hộp sữa.

Anh soa tay tùm tùm cười, nằm duỗi thẳng trên giường giở sách ra đọc dù tôi hỏi thêm điều gì cũng lặng yên.

Tôi nằm bần khoản quá, giọng chữ cứ nhẩy múa trên tờ giấy, dẫu đọc hết một trang cũng không hiểu được tí gì. Bên cạnh tôi, Tuấn bình tĩnh chăm chú đọc, tiếng trang sách giở vẫn sột sạt đều đều.

Ngoài vườn đêm tối đã buông rũ màn yên lặng trên tất cả cảnh vật. Thỉnh thoảng một tiếng vạc bay qua sẽ lán không khí êm dịu bằng vài lời tha thiết. Thời khắc nặng nề qua. Đồng hồ đánh chuông ở phòng khách cứ đều đều điểm thời giờ bằng tiếng chuông ngân nga từng khắc một.

Tám giờ ! Tám rưỡi ! Chín giờ !

Khi tiếng chuông điểm 9 giờ rưỡi vừa rứt, Tuấn vội vàng vùng giậy ra khép hai cánh cửa chớp lại.

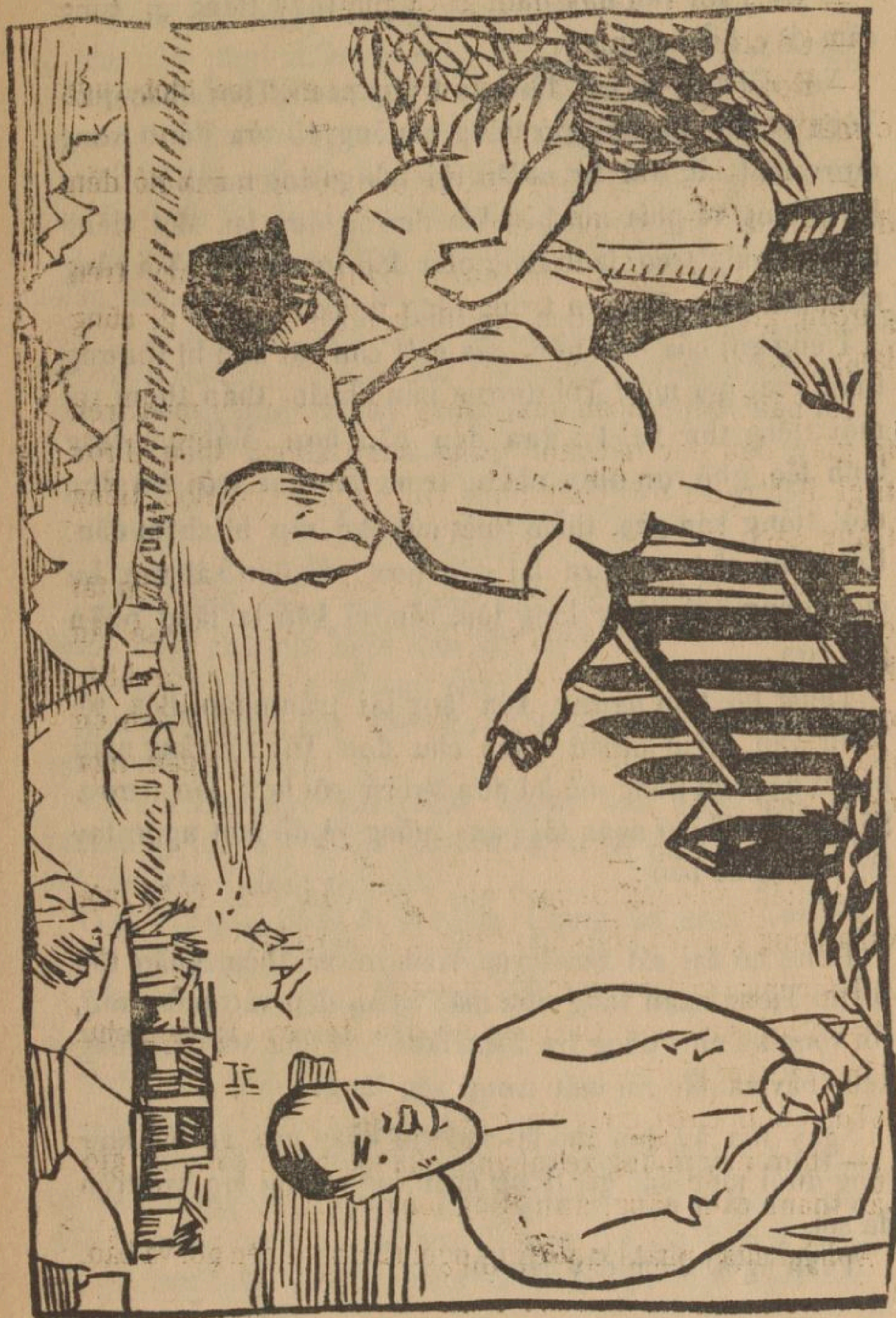
Tôi cũng ngồi lên, bực tức hỏi anh :

— Trời mát mẻ thế này đề cửa đẩy cho thoáng chứ đóng lại làm gì ?

Tuấn mỉm cười quay lại bảo :

— Hôm nay phóng xe nhanh quá tôi nhức đầu, sợ gió vào thành cảm nặng, anh bằng lòng vậy.

Anh lại nhẩy phất lên giường, ngồi thu hình bên gối và bảo :



— Nhớ đêm nay... (tr. 16)

— Cứ nằm yên đấy nhớ, có nghe thấy tiếng gì cũng cảm dậy, hiểu chưa !

Nói rồi anh lại cúi đầu vào trang sách. Thời khắc qua. Tôi nhớ lắm, lúc bấy giờ tiếng chuông 45 vừa đánh xong được một lát, thì tự nhiên tôi bỗng lắng tai. Một tiếng hú lạ lùng từ phía núi bên kia đường đưa lại. Một tiếng hú rất trong trẻo, lạnh lùng như đến từ cõi âm. Tôi rùng mình, trái tim đập ran trong lồng ngực.

Tiếng gọi của oan hồn, của một con vật non bị thương thiết tha gọi mẹ ? Tôi đương băn khoăn, thấp thỏm thì một tiếng thứ hai lại đưa đến gần hơn. Một âm vang lạnh lẽo, ghê rợn nhịp nhàng trong làn khí trời êm dịu, một tiếng kêu gào, thảm thiết của kẻ sắp bị chém đầu. Rồi tiếng thứ ba đưa lại gần hơn, dễ đến sát rào. Lũ chó cuống quít chạy lông lên, rên rĩ kêu la tăng phần ghê rợn.

Tiếng hú tạm ngừng. Yên lặng lại tràn ngập. Bên tôi Tuấn vẫn điềm nhiên chăm chú đọc. Tôi vội vàng ngồi nhòm dậy khi tiếng hú lại đưa lên rữ rội hơn lần trước. Sợ đưa tay Tuấn ngăn tôi nằm xuống và để một ngón tay lên miệng sẽ bảo :

— Im !

Tiếng hú lại cất cao hơn, dài hơn và thêm phần thê thảm. Tiếng ngân vang đưa mãi ra xa đập vào mồm núi, rồi vọng lại như tiếng trả lời. Trái với lần trước, tiếng kêu thấy xa dần rồi mất trong yên lặng.

Ngay lúc ấy đàn chó lại sục sạo khắp nơi, rít lên như lòng đuổi một vật gì, tiếng chân luôn luôn lạo sạo trên đá sỏi.

Tuấn ngồi nhòm dậy bảo tôi :

— Dậy, dậy ngay tôi dặn mấy điều này !

Anh nằm phục xuống giường, chiếu cái đèn bấm thẳng vào hộp sữa và bảo tôi :

— Anh nằm xuống như tôi, cầm cái đèn dọi thẳng vào chỗ này. Làm thử đi, lui lại tí nữa Được rồi. Nhớ đúng chỗ ấy. Thôi tắt đi không phí điện.

Anh cầm cái giấy buộc từ miếng gỗ dựa lưng vào lỗ hồng trên trần, và bảo tôi ;

— Còn tay kia cầm chắc lấy cái giấy này. Khi nào tôi vỗ mạnh vào tay thì anh nhớ rất mạnh cho miếng gỗ kia lật úp xuống. Nhớ co thật chặt đừng để cho một sức nào ở dưới có thể ần lên được nghe chưa ?

— Được rồi !

— Anh có đủ sức chứ ?

— Sao lại không !

— Thôi thế được rồi ; anh nằm xuống ngay đi, hay muốn chắc chắn thì ngồi sòm lên càng tốt.

Xong rồi chứ, tôi tắt đèn đây !

Anh thối phụt cây đèn dầu. Trong phòng đen tối như ngoài trời đen tối.

Tôi hồi hộp đợi, bản khoán không biết Tuấn bấy đặt ra những thứ ấy để làm gì. Bên ngoài lũ chó van rít lên, sục sạo trên đường giải sỏ.

Thời giờ qua. Có lẽ đã lâu lắm. Trong lúc mong đợi bồn chồn ấy giây phút tưởng chừng kéo dài ra, vô hạn.

Bỗng dưng có tiếng lá động trên dàn hoa lý. Lũ chó sò đến chỗ cửa sỏ, rền rĩ rít vang.

Tuấn bảo nho tôi :

— Liệu đấy ! Cần thận nhớ !

Tôi lắng tai, trái tim hồi hộp. Bao nhiêu tinh thần dán lại bên màng-nhĩ ; phảng phất như có tiếng động trên đầu : những bước nhẹ nhàng đi trên trần. Sẵn sàng lắm, tất cả tinh thần tôi đều chăm chú, chỉ đợi hiệu lệnh của

Tuấn. Bỗng dưng lao mản rung động, một vật gì rơi nhẹ xuống mặt bàn. Một cái đập tay. Như cái máy: tôi kéo mạnh cái giấy, co chặt và chiếu ngọn đèn cùng một lúc.

Một tiếng rú kêu vang. Ánh đèn tôi rơi sáng chiếu thẳng vào sau Tuấn đứng quay lưng lại phía tôi. Bốn cánh tay của một vật gì đen chúi chúi đương ôm chặt lấy lưng anh mà cào sè. Những tiếng u ú vang lên từ một cổ họng đương bị ghì chặt.

— Được rồi, lại đây nhanh !

Tôi vút giấy vùng trở giấy, chiếu đèn lên: vật Tuấn giữ trên tay là một con vượn đen rất to, điềm hai vết lông trắng ở hai bên má.

— A, ha ! thú vị chưa ? mở cửa mau ta sang biểu chủ Tân !

Chúng tôi mở cửa, vừa sang tới phòng khách thì bà Tiên và các người nhà nghe tiếng động đều trở giấy chạy đến xem. Tất cả mọi người theo sau Tuấn thành một đuôi dài, sang phòng của Tân. Con vượn lúc ấy đã bị buộc bằng một giấy da lớn ở lưng.

Thấy Tân ngồi nhom giấy tươi tỉnh Tuấn vỗ về an ủi :

— Đây con vật ăn vụng sữa và làm Tân sợ đấy. Tân giữ lấy nó mà nuôi. Nhớ cho ăn nhiều sữa nhớ.

VI.— Luận-lý

Mặc dầu suốt đêm hôm ấy tôi gạn hỏi thế nào anh cũng vùi đầu ngủ kỹ không chịu nói nửa lời.

Mãi đến sớm hôm sau, từ biệt Tân và bà Tiên rồi, khi xe bắt đầu mở máy anh mới bắt đầu giảng rõ :

— Thì có gì khó khăn đâu mà phải hỏi.

Trước hết anh phải nhớ nên rằng ở đời có nhiều việc cùng xảy ra một lúc, hoặc có tính chất như nhau, hình như có liên lạc mật thiết với nhau, cái nọ tưởng chừng hợp lại với cái kia. Nếu ta chỉ vơ lấy tất cả mở chỉ rồi

ấy mà tìm mỗi giờ thì đâu chỉ không bao giờ ta tìm thấy được, chỉ lại thêm rối bung.

Ở đây cũng thế, những sự lạ xảy ra như anh đã biết là tiếng hú cái bóng làm cho Tân hoảng sợ. Tiếng hú ! có đã lâu rồi đâu đã ngắt đi một dạo khi ông Tiến về. Nếu Tân không ốm thì tiếng hú ấy vẫn còn và không hề làm hại ai bao giờ. Còn cái bóng : chỉ hiện đến khi Tân ốm.

Nếu bảo là mê hoảng thì không phải, vì lúc bà Tiến thức giậy, hãy còn nghe tiếng động vì hộp sữa đồ và lao mản lung lay. Như thế tất nhiên có quân gian lén vào trong lúc bà ngủ mà Tân trông thấy. Quân gian ấy vào lối nào ? Cửa ra vào bà Tiến đã đóng chặt trước khi đi ngủ, còn cửa sổ có chấn song sắt rất chắc, không thể bẻ được. Vậy chỉ có lỗ hồng ở trần nhà. Nhiều chứng cứ có thể chứng thực lắm : những đám kiến bâu ở trên sào mản : đến gần nhận thấy chỉ là những vết sữa mà chúng súm lại ăn. Vậy đích thị quân gian lúc nhảy lên nhảy xuống đã vịn vào lao khiến cho mản lung lay và đánh dấy vết sữa vào đấy.

Quân gian ấy là người hay là vật ? Dấu vết ở bàn tiệc rằng con sen đã lau mất nhưng người không thể nhảy lên trần nhà một cách nhẹ nhàng như thế. Việc thứ hai chứng thực là loài vật là lúc anh trèo thang ở ngoài vườn nhóm cái lỗ thông hơi, tôi nhận thấy rằng một người, dù bé nhỏ đi nữa, cũng không tài nào chui lọt. Theo lời anh chỗ cửa chớp mục cũng có kiến bâu. Không cần lên tới nơi cũng rõ đấy là vết sữa. Ở ngay lỗ thông hơi ấy lại có cây sấu lớn và dàn hoa lý. Vật ấy, chắc chắn là một giống trèo gioi, bé nhỏ hơn người, đã do dàn cây chui qua lỗ thông hơi và chuyền ở trần xuống vào nhà.

— Loài vật làm gì có trí thông minh được như thế ?

— Tôi cũng tự hỏi thế, nhưng đã giảng được ngay. Một con vượn đã ở trên rừng lạc về, đêm tối lần vào nhà tìm ăn. Đàn chó sục sạo ban đêm bảo cho ta biết thế. Đêm thứ nhất, người thấy mùi sữa nó định nạy cửa sổ vào. Vì thế bà Tiến mới nghe tiếng cạch cửa. Thấy cạy cửa không được lại bị đàn chó đuổi nó mới lần lên dàn cây ; trông thấy lỗ hồng nhẩy luôn vào ; rồi nhờ có ánh đèn ở dưới chiếu lên, vào đúng phòng của Tần.

— Còn tiếng hú ?

— Như tôi đã nói tiếng hú không có liên lạc gì đến việc này. Lúc mới đỗ xe tôi thấy hai người nói chuyện có giáng khả nghi ở ngoài rào. Khi bà Tiến nói thì nhận được ngay một tên là Năm thối môi làm vườn : lúc vào đến giữa sân tôi còn nghe tiếng người dặn nói : « Nhớ, năm đừng ba anh Năm nhớ. »

Trước tôi cũng không đoán được họ dặn nhau điều gì nhưng lúc ở vườn tên Năm khoe ông chủ nó nuôi nhiều chó nên tôi mới đoán trúng rằng tên này đã thông lưng với tên ở của người chủ cũ cứ đêm đêm lên tiếng hú để gọi nhau và dọa nạt không cho ai dám ra để tiện chuồn chó cho nhau,

— Sao lại tên ở cũ ?

— Anh không nhớ à ? Trong ba con chó, bà Tiến chỉ có một con Hi-Tô, còn hai con kia van của người chủ trại. Nghe tiếng hú lũ chó sủa lên rồi quẩn quít mừng. Như thế chỉ có thể đối với một người quen của chúng. Con Hi-Tô dấu thấy người lạ nhưng theo hai con kia cũng không sủa đuổi gì nữa. Thôi đấy cấm hỏi.

Nói rồi anh ngậm miệng, dặn máy cho xe chạy nhanh lên, yên lặng hưởng cái thú điên rồ của anh.

HẾT

GIẢI TRÍ

Ô CHỮ VUÔNG

Ngang, dọc như nhau :

+ + + + +

1 — Ăn với cháo hoa tuyệt ngon

+ + + + +

2 — Giăng điệu người làm đóm
đứng trước gương.

+ + + + +

3 — Trẻ ranh

+ + + + +

4 — Lộn lại thành vật giữ các tàu
thuyền khỏi trôi ra khơi

+ + + + +

5 — Đối với : Đồng lớn

CÂU ĐỐ

Cây gì xống lá có gai ?

Lá gì dĩa nhỏ dẹt người bị thương ?



TRẢ LỜI CÂU ĐỐ KỲ TRƯỚC :

Q
C U A
Q U A N G
A N G
G

CHỮ ĐỐ

HÀNG

PHIẾU DỰ THÍ

HOA XUÂN

SỐ 3



VỀ CUỘC THI THÁNG JUIN

Cho được công bằng trong sự chia thứ bậc, chúng
tôi bó buộc phải hỏi các bạn câu thứ tư sau đây :

Một tiếng vừa dùng để mắng mỏ, gọi tên một
giống chim, và một vật dùng trong bếp là tiếng gì ?

RA NGÀY 29 JUIN 1939

QUYỀN THỨ 5. — GAN TRÁNG-SĨ

**Danh sách các học sinh TRƯỜNG TRUNG-HỌC
GIA-LONG vừa trúng tuyển kỳ thi Tú-tài
phần thứ nhất khóa Juin 1939 :**

20 người vào văn đáp

**18 người đỗ hẳn mà 6 người được mention
assez bien**

I — Các học sinh nhà trường nộp đơn :

1 - Ng-thiên-Ban - Mention assez bien	10 - Trinh-v-Thinh
2 - Ng-huy-Giap —	11 - Pham-dinh-Tu
3 - Ng-v-Mui —	12 - Ng-kim-Hoach
4 - Ng-quốc-Vinh —	13 - Dao-duc-Hoanh
5 - Ng-duong Hồng —	14 - Lê-van-Hông
6 - Ng-duc-Hieu	15 - Nguyên-dinh-Ngu
7 - Ng-mông-Châu	16 - Nguyên-bat-Tuy
8 - Đô-chi-Dông	17 - Đô-ngọc-Chân
9 - Dang-thuc-Quynh	Admissible
	18 - Ly-ba-Tur Admissible

II. — Các học sinh nộp đơn lấy với tờ chứng nhận của
nhà trường

19 - Ng-bích-Liên mention a. bien 20 - Lương-ngọc-Bach

NÊN LƯU Ý. — Một điều đáng lưu-ý là trong kỳ-thi Tú-tài vừa rồi, ở 3e groupe lấy có 11 người đỗ hẳn trong số ấy có 6 người của trường Gia-long.

Trong bảng danh sách trên đây, nhà trường không kể những học-sinh học dăm ba tháng nửa năm, những học sinh cũ mà đã đi học trường khác và những học-sinh về thi ở Huế và Saigon.